

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018



## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HP VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 14 - Tòa nhà Handi Reso, Số 521 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh,  
Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Mã số doanh nghiệp: 0700324666

Hà Nội, năm 2019

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2018

## CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HP VIỆT NAM

### I. THÔNG TIN CHUNG

#### 1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

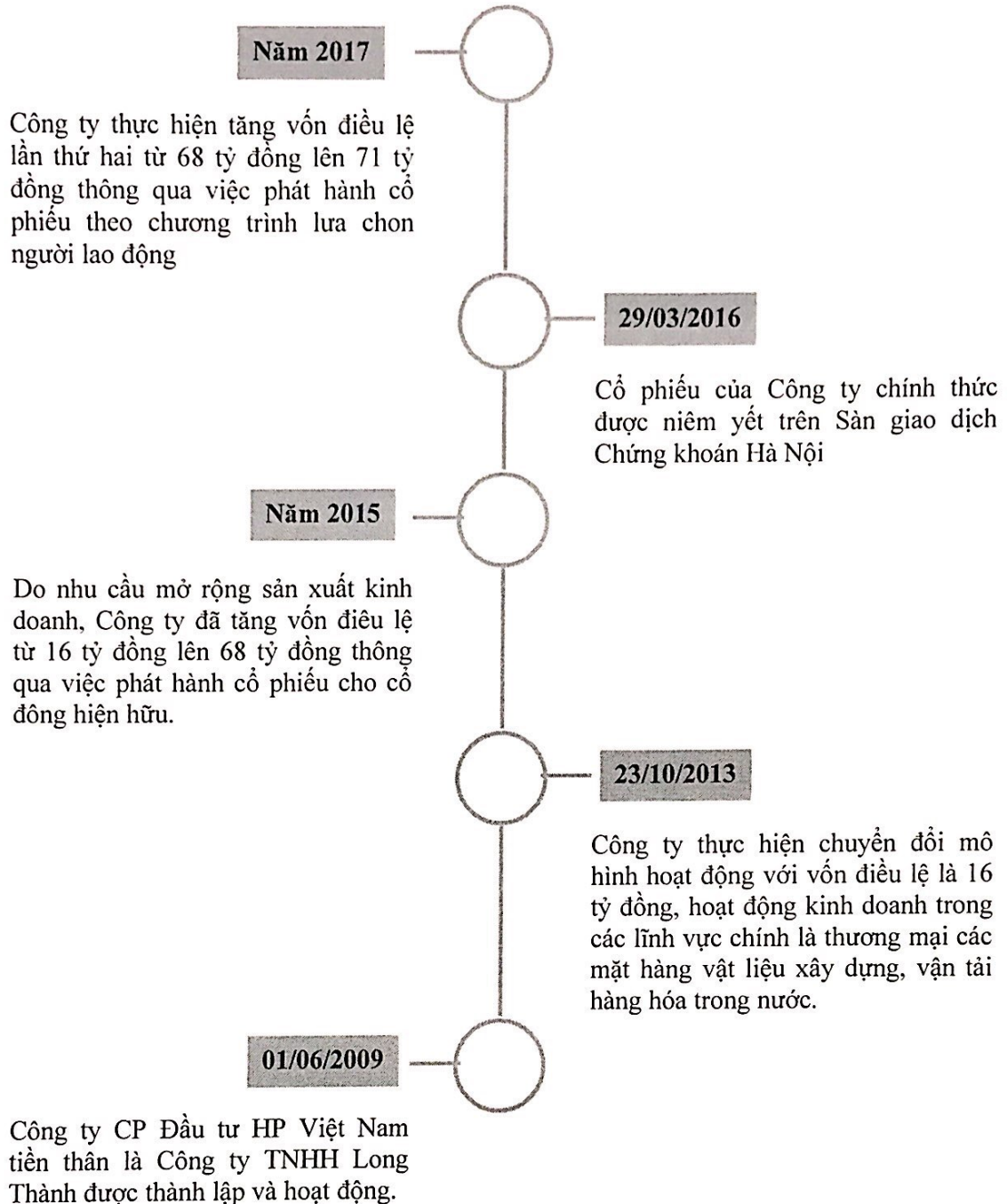
- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HP VIỆT NAM
- Tên Công ty viết bằng tiếng Anh: HP VIETNAM INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
- Tên Công ty viết tắt: HP VIETNAM INVEST CORP.
- Trụ sở chính : Tầng 14 - Tháp A, tòa nhà Handi Resco, số 521 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại : 0919.570.475
- Website : <http://hpviet.com>
- Email: [hpvietnam.net@gmail.com](mailto:hpvietnam.net@gmail.com)
- Vốn điều lệ: 71.000.000.000 đồng
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0700324666 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 01/06/2009, thay đổi lần thứ 13, ngày 26 tháng 12 năm 2018

#### PHƯƠNG CHÂM HOẠT ĐỘNG

*Lấy chữ tín làm đầu, đặt quyền lợi của khách hàng lên trước hết, tạo ra những sản phẩm: tốt và đẹp*

## Quá trình hình thành và phát triển

Hiện nay, Công ty vẫn đang tiếp tục phấn đấu cùng cố và giữ vững vị trí của mình trên thị trường.



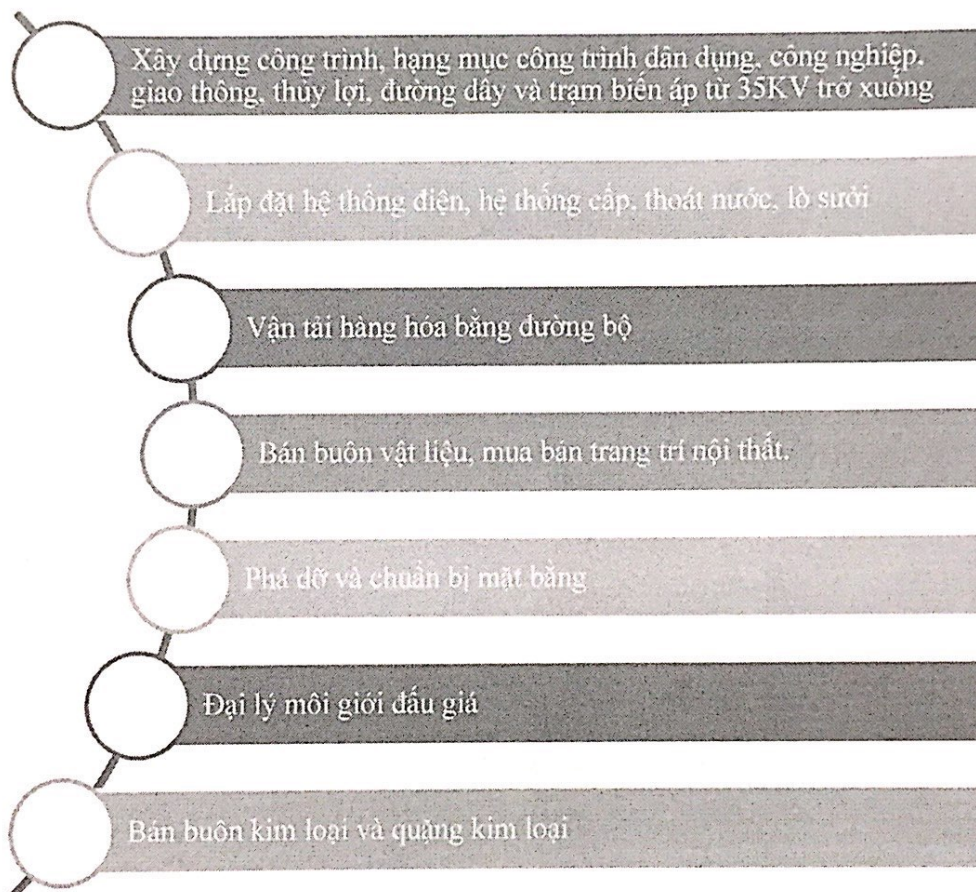
## 2. THÔNG TIN CỔ PHIẾU

- Mã chứng khoán: KDM
- Sàn niêm yết: HNX
- Ngày bắt đầu niêm yết: 29/03/2016
- Số lượng cổ phiếu đang niêm yết: 7.100.000 cổ phiếu

## 3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

### 3.1 Ngành nghề kinh doanh:

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0700324666 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 01/06/2009, thay đổi lần thứ 13, ngày 26 tháng 12 năm 2018, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:



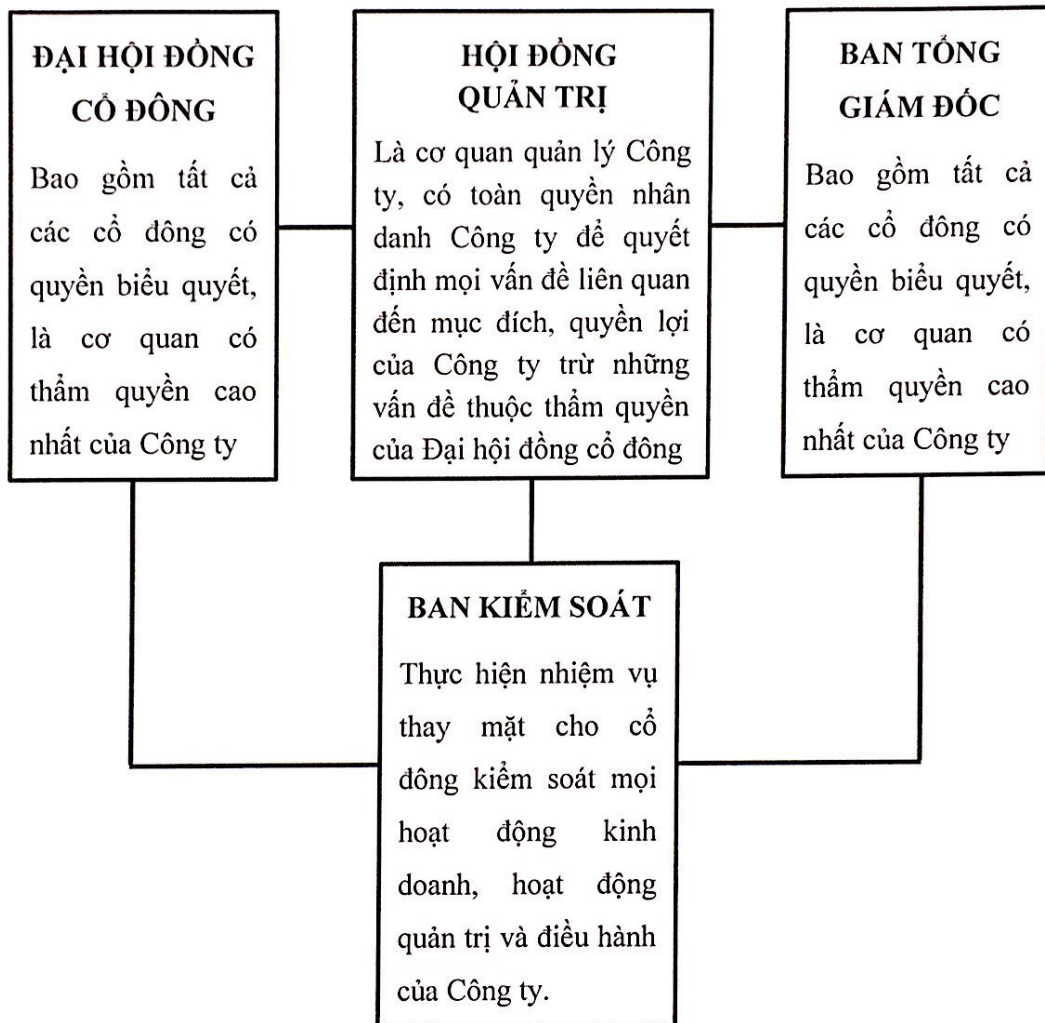
### 3.2 Địa bàn kinh doanh:

Địa bàn kinh doanh chủ yếu của Công ty là khu vực tỉnh Hà Nam và một số tỉnh lân cận như Hà Nội, Sơn La, Điện Biên.

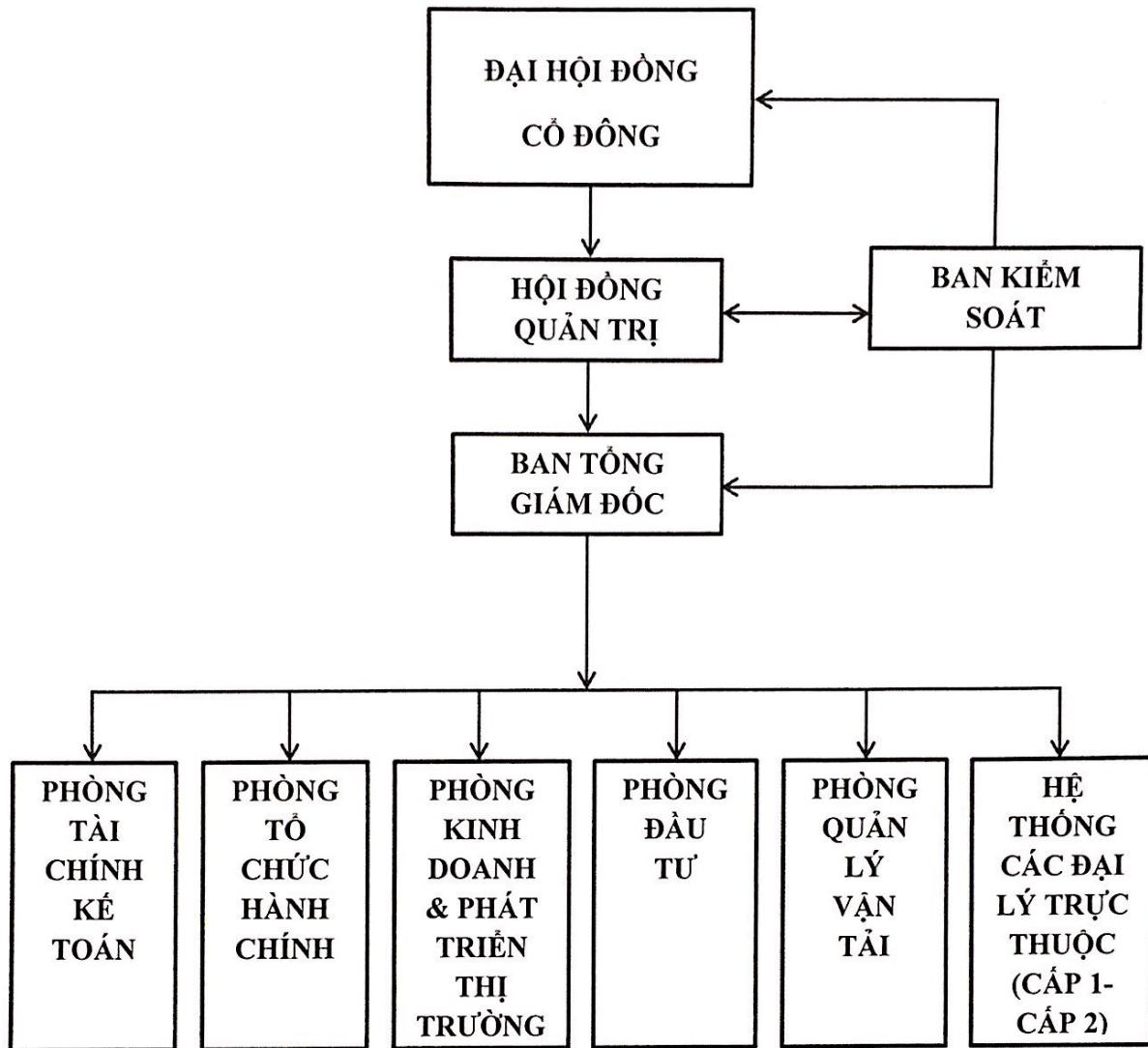
## 4. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH, BỘ MÁY QUẢN LÝ

### 4.1 Mô hình quản trị

Công ty hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, phù hợp quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan:



## 4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HP VIỆT NAM

### 4.3 Các công ty con, công ty liên kết (Không có)

## 5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

### 5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Huy động và sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất, không ngừng tổ chức và phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng tích lũy, ngày càng mở rộng quy mô.

Kinh doanh đa ngành nghề, qua đó giảm thiểu các yếu tố rủi ro trong một ngành, đáp ứng nhu cầu ngày một cao của khách hàng.

Tối đa hóa lợi nhuận, nâng cao thu nhập cho người lao động, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và thực hiện tốt các nghĩa vụ thuế đối với Ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty vững mạnh.

Quan tâm hơn về quản trị rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh như rủi ro thị trường, khách hàng, lãi suất, ...

## 5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ. Củng cố thị trường tại các tỉnh Hà Nam, Hà Nội, Sơn La, Điện Biên. Nghiên cứu thêm các khu vực mới để mở rộng và phát triển mạng lưới hoạt động các tỉnh miền Bắc.

Công ty định hướng trở thành một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cung cấp năng lượng sạch mà bước khởi đầu là việc đưa hoạt động kinh doanh các cửa hàng xăng dầu vào công ty.

### 5.3. Các mục tiêu phát triển bền vững

Tham gia tích cực các hoạt động cộng đồng, các chương trình thiện nguyện giúp đỡ trẻ em, người già có hoàn cảnh khó khăn trong địa bàn hoạt động của Công ty.

Công ty cũng sẽ nghiên cứu và triển khai các dự án tiết kiệm điện, tiết kiệm nước, vốn là các lĩnh vực đang được khuyến khích đầu tư. Mục tiêu đến mục tiêu lớn nhất là phát triển bền vững.

Để công ty duy trì được sự phát triển trong dài hạn và bền vững, công tác bảo vệ môi trường là một trong những yếu tố mà công ty quan tâm. Chính vì vậy, công ty đã có nhiều hoạt động đóng góp tích cực nhằm cải thiện môi trường làm việc, xây dựng mô hình hoạt động sản xuất kinh doanh thân thiện với môi trường, an toàn và thoải mái cho người lao động.

## 6. CÁC RỦI RO

### 6.1. Rủi ro kinh tế

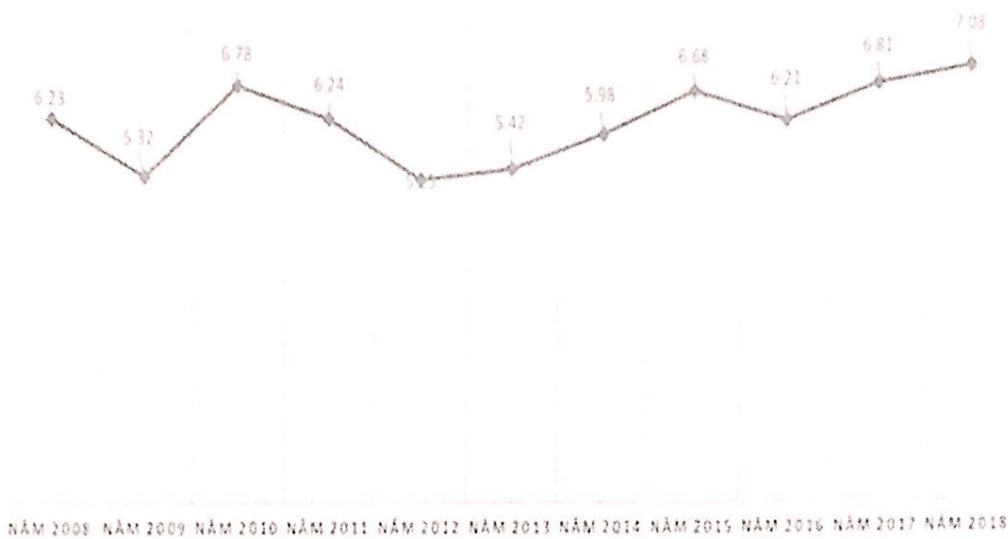
Sự ổn định và vững mạnh của nền kinh tế trong nước cũng như thế giới là điều kiện hết sức quan trọng và cần thiết cho việc thực hiện mục tiêu phát triển của các doanh nghiệp nói chung và KDM nói riêng. Các nhân tố ảnh hưởng đến nền kinh tế bao gồm tốc độ phát triển kinh tế, lãi suất, lạm phát, tỷ giá hối đoái,... Nếu có sự biến động mạnh của các nhân tố trên sẽ ảnh hưởng đến nền kinh tế quốc gia.

Bất chấp những khó khăn từ rào cản thương mại, sự gia tăng bảo hộ của các nước hay căng thẳng thương mại Mỹ - Trung, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam vẫn chinh phục “đỉnh cao” mới. Tăng trưởng kinh tế của Việt Nam đạt tốc độ cao nhất trong vòng 10 năm và có khả năng tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng cao trên 7% vào



năm 2019. Năm 2018 cũng là năm thứ 3 liên tiếp lạm phát được kiểm soát dưới 4%. Dự trữ ngoại hối Nhà nước đạt kỷ lục trên 60 tỷ USD. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện thông qua việc cắt giảm, đơn giản hóa 61% điều kiện kinh doanh và 60% thủ tục kiểm tra chuyên ngành hàng hóa xuất nhập khẩu.

GDP VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2008 - 2018



Năm 2018 còn đánh dấu một bước ngoặt lớn trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam khi CPTPP chính thức có hiệu lực sau 7 năm với 40 vòng đàm phán. Việc tham gia Hiệp định này là động lực giúp Việt Nam nâng cao nội lực, đa dạng hóa thị trường để ứng phó với các tác động của kinh tế thế giới đang diễn biến phức tạp với chiều hướng bảo hộ thương mại gia tăng của các nền kinh tế lớn.

Như vậy có thể nói, kinh tế - xã hội phát triển ổn định là một trong những yếu tố quan trọng để KDM phát triển vững mạnh. Tình hình kinh tế năm 2019 tiếp tục được dự đoán có nhiều thuận lợi khi được hưởng lợi từ tác động của chiến tranh thương mại và tiềm năng mang lại từ các hiệp định mới như CPTPP, các FTAS khác. Bên cạnh những tín hiệu đầy khả quan của năm 2019, vẫn còn đó những sự thiếu ổn định xuất phát từ yếu tố chính trị, đe dọa sự phát triển kinh tế toàn cầu.

## 6.2. *Rủi ro luật pháp*

Các công ty trong ngành chịu ảnh hưởng lớn từ các chính sách của Nhà nước như: định hướng phát triển ngành xây dựng, các chính sách về thuế, tài nguyên và quản lý môi trường. Bất kỳ sự thay đổi nào trong các chính sách trên đều có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, gây ra biến động trong doanh thu, lợi nhuận.

Là doanh nghiệp niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, hoạt động kinh doanh của Công ty phải tuân thủ các quy định pháp luật của Việt Nam như Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế, Luật Chứng khoán. Trong khi đó, hệ thống luật pháp của Việt Nam đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện do đó các văn bản pháp luật về lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, liên tục sửa đổi bổ sung cho phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Bất cứ sự thay đổi nào cũng sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

### **6.3. *Rủi ro trong hoạt động kinh doanh của Công ty***

#### **6.3.1 *Rủi ro ngành***

Thị trường vật liệu xây dựng trên thực tế phụ thuộc rất lớn vào thị trường bất động sản. Nhu cầu về vật liệu xây dựng đã được tính toán ngay từ lúc công trình mới khởi công, đã tạo ra một nhu cầu ứng trước vì thế nếu không có nhiều công trình xây dựng được thi công thì thị trường vật liệu xây dựng không có gì đột phá.

Doanh thu, lợi nhuận của công ty đến chủ yếu từ hoạt động xây lắp trong địa bàn Hà Nội và các tỉnh lân cận. Hiện nay khu vực này mặc dù các dự án xây dựng ngày càng tăng cao nhưng thường gặp phải tình trạng thiếu vốn đầu tư. Nếu giải quyết tốt các vấn đề về thu hút và giải ngân vốn cho các dự án đầu tư thì xây dựng sẽ ngày càng phát triển, địa bàn hoạt động của Công ty cũng ngày càng mở rộng

#### **6.3.2 *Rủi ro về cạnh tranh***

Với sự phát triển mạnh mẽ của ngành bất động sản, xây dựng, số lượng các doanh nghiệp về mảng đầu tư và xây lắp như KDM là rất lớn, tiềm lực mạnh về vốn, công nghệ và các nguồn lực khác. Điều này sẽ tạo ra môi trường cạnh tranh ngày càng gay gắt với các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

### **6.3.3 Rủi ro về nguồn nguyên vật liệu đầu vào**

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực thương mại do vậy nguồn nguyên liệu đầu vào là một trong những yếu tố quan trọng tác động tới doanh thu, lợi nhuận của Công ty. Việc nguyên liệu đầu vào của công ty có đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu sản xuất hay không còn phải phụ thuộc vào tình hình hoạt động, sản xuất của các đối tác cung cấp. Ngoài ra, chất lượng kém, giá cả cao là hai rủi ro lớn nhất mà doanh nghiệp đang đối mặt. Khi phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu thì doanh nghiệp thường bị ép giá. Vì vậy, đa dạng hoá các nguồn nguyên liệu đầu vào, nắm bắt được xu thế của thị trường sẽ là biện pháp hạn chế rủi ro khi doanh nghiệp hoạt động mạnh trong lĩnh vực thương mại.

### **6.3.3 Rủi ro biến động giá trên thị trường chứng khoán**

Khi cổ phiếu của Công ty được niêm yết trên thị trường chứng khoán, giá cổ phiếu sẽ được xác định dựa trên quan hệ cung cầu trên thị trường và chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố: tình hình hoạt động của Công ty, tình hình kinh tế – chính trị – xã hội, yếu tố tâm lý của người đầu tư,... Do đó, giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường chứng khoán có khả năng biến động.

Ngoài ra, việc thay đổi những quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán cũng có thể ảnh hưởng đến giá chứng khoán của Công ty.

## **6.4. Rủi ro khác**

Một số rủi ro khác có thể xảy ra như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, ... là những rủi ro bất khả kháng và khó có thể dự đoán trước được, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động kinh doanh chung của công ty. Nhằm hạn chế tối đa ảnh hưởng, Công ty chủ động phòng ngừa bằng cách mua bảo hiểm cho người lao động và tài sản của công ty.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

### **1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018:

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	So sánh 2018/2017
Doanh thu	40,13	14,49	-63,89%
Giá vốn hàng bán	38,38	10,39	-72,93%
Lợi nhuận trước thuế	1,24	1,76	41,94%
Lợi nhuận sau thuế	0,89	1,06	19,1%

Năm 2018, doanh thu của KDM đạt 14,49 tỷ đồng trong khi đó giá vốn hàng bán đạt 10,39 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 1,76 tỷ đồng, tăng 41,94% so với năm 2017. Công ty đã có những chính sách hợp lý trong việc cắt giảm chi phí nên lợi nhuận trước thuế và sau thuế của công ty năm 2018 được cải thiện.

Các chỉ tiêu thực hiện năm 2018 đã hoàn thành so với kế hoạch đã được đề ra, thể hiện sự nỗ lực hết sức của Ban điều hành công ty trong năm 2018, tuy nhiên để tiếp tục đạt được kế hoạch của các năm tiếp theo, công ty phải có những bước đi đột phá trong kinh doanh.

## 2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### 2.1 Các thành viên Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)
<b>Khiếu Xuân Khương</b>	Tổng Giám đốc	19/03/1986	360.000	5.07%
<b>Lê Thị Hạnh Nguyên</b>	Phó Tổng Giám đốc	13/12/1983	250.000	3.52%
<b>Tống Thị Huệ</b>	Kế toán trưởng	18/11/1973	0	0

❖ *Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban điều hành:*

**Tổng Giám đốc – Ông Khiếu Xuân Khương**

Ngày, tháng, năm sinh: 19/03/1986

Nơi sinh: Quảng Ninh

Trình độ chuyên môn: Đại Học

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

**Quá trình công tác:**

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 2011 đến năm 2014	Giảng viên Khoa Xây dựng	Trường CĐ nghề Xây Dựng Uông Bí
Từ năm 2014 đến năm 2016	Kỹ Sư Xây dựng	Binh Đoàn 11
Từ năm 2016 đến nay	Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Trường Tiền Holdings
Từ năm 2018 đến nay	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam

Hành vi vi phạm pháp luật:

Không

Các khoản nợ đối với Công ty:

Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Công ty  
 Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không

**Phó Tổng Giám đốc – Bà Lê Thị Hạnh Nguyên**

Ngày, tháng, năm sinh: 13/12/1983

Nơi sinh: Ninh Bình

Trình độ chuyên môn: Đại học

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc

**Quá trình công tác:**

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 2006 đến năm 2008	Giám đốc Phụ trách kinh doanh	Công ty CP xăng dầu Xuân Thiệu Ninh Bình
Từ năm 2009 đến năm 2012	Giám đốc Phụ trách kinh doanh	Công ty TNHH TM và DV Dầu Khí Ninh Bình
Năm 2013	Phó Giám đốc Phụ trách tài chính	Doanh nghiệp tư nhân Nam Phương – Ninh Bình
Từ năm 2014 đến năm 2015	Phó Giám đốc Phụ trách kinh doanh	Công ty TNHH Dầu Khí Hà Thành – Hà Nội
Từ năm 2016 đến nay	Phó Tổng Giám đốc	Công ty CP dịch vụ và phát triển Thương mại Hà Nội

Từ năm 2018 đến nay	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam
---------------------	---	------------------------------------

Hành vi vi phạm pháp luật: Không  
 Các khoản nợ đối với Công ty: Không  
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Công ty  
 Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không

### Kế toán trưởng – Bà Tống Thị Huệ

Ngày, tháng, năm sinh: 18/11/1973  
 Nơi sinh: Thanh Hóa  
 Trình độ chuyên môn: Cao học - Thạc sỹ quản trị kinh doanh (MBA)  
 Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam: Kế toán trưởng

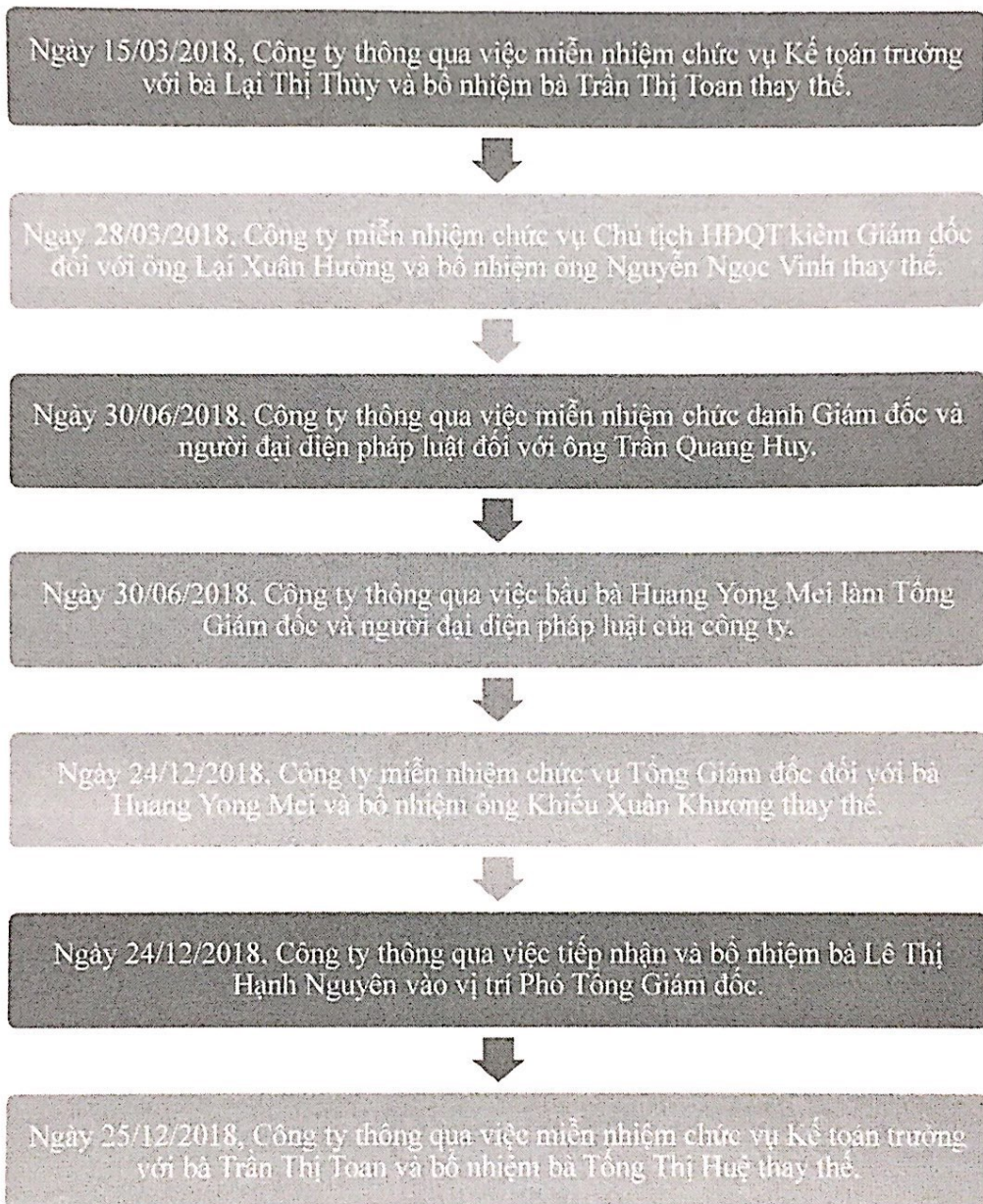
### Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 2001 đến nay	Kế toán	Công ty CP Viglacera Hà Nội
Từ năm 2014 đến nay	Kế toán	Trường mầm non sắc màu
Từ năm 2018 đến nay	Kế toán trưởng	Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam

Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Theo quy định của Công ty
Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	Không

❖ **Những thay đổi trong Ban điều hành:**

Trong năm 2018, Công ty cổ phần Đầu tư HP Việt Nam có những thay đổi trong Ban điều hành như sau:





## ***2.2 Chính sách đối với người lao động***

Lãnh đạo công ty luôn ý thức được nguồn nhân lực là cốt lõi của doanh nghiệp, quyết định sự thành công hay thất bại của doanh nghiệp. Vì vậy các cấp lãnh đạo luôn có sự quan tâm sát sao và hỗ trợ tới từng nhân viên trong Công ty đảm bảo để người lao động yên tâm, cống hiến hết mình cho công việc.

### ***2.2.1 Chính sách tuyển dụng, đào tạo***

Công ty thực hiện tuyển dụng lao động cả trong nội bộ lẫn ngoài Công ty nhằm mục đích tìm ra những người có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu của công việc đồng thời phù hợp với định hướng phát triển của Công ty. Công ty có chính sách thu hút người lao động giỏi, có kế hoạch quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ công nhân viên có năng lực, tâm huyết, gắn bó lâu dài với Công ty. Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

Nội bộ công ty: Đề bạt các vị trí quản lý, lãnh đạo: Giám đốc, Trưởng phòng, phó phòng ... đây là lực lượng lao động đã quen với công việc, hiểu biết rõ về Công ty.

Thu hút lao động bên ngoài doanh nghiệp: Các kênh truyền thông như trung tâm giới thiệu việc làm, hội chợ việc làm, thông báo tuyển dụng ở các trường đại học,... Công ty thu hút lao động ở các lĩnh vực: cử nhân kinh tế, ngoại ngữ, kế toán, ... ưu tiên những cá nhân có kinh nghiệm làm việc.

### ***2.2.2 Chế độ làm việc***

Công ty thực hiện nghiêm túc các chế độ lao động theo Luật lao động và các quy định liên quan của pháp luật, về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc được thiết kế thoáng mát, rộng rãi, đảm bảo an toàn tối đa cho người lao động, tạo điều kiện tốt nhất về điều kiện làm việc để người lao động phát huy tối đa khả năng của họ. Bên cạnh việc thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn lao động Công ty còn tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động nhằm kịp thời phát hiện các bệnh nghề nghiệp.

### ***2.2.3 Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động***

Công ty có chủ trương khen thưởng kịp thời đối với cá nhân có nhiều đóng góp xây dựng cũng như sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân trong việc sáng tạo cải tiến kỹ thuật về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm khách hàng, thị trường mới ... Bên cạnh đó, Công ty có những biện pháp xử phạt nghiêm khắc với các trường hợp vi phạm nội quy Công ty.

Công ty luôn đảm bảo, tạo điều kiện để người lao động được tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định nội bộ như quy chế thực hiện dân chủ, quy chế quản lý lao động tiền lương và trả lương, quy chế Thi đua - Khen thưởng. Thực hiện đầy đủ đúng quy định của Nhà nước, Công ty trong việc thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động như chế độ nghỉ hưu, bảo hiểm trợ cấp,...

### 3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

#### 3.1 Các khoản đầu tư lớn:

Các khoản đầu tư tài chính mà Công ty thực hiện trong năm 2018 bao gồm:

Đơn vị: đồng

ST T	Tên đơn vị	Giá gốc		Tỷ lệ sở hữu
		Đầu năm	Cuối năm	
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Đại Nam Việt	30.960.000.000	0	0%
2	Công ty Cổ phần Chế biến Lâm sản THT	5.500.000.000	0	0%
3	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Quản lý Môi trường Đô thị Kỳ Anh	6.590.000.000	0	0%

Năm 2018 Công ty đã thoái toàn bộ vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Đại Nam Việt, Công ty Cổ phần Chế biến Lâm sản THT, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Quản lý Môi trường Đô thị Kỳ Anh từ đó đem lại lợi nhuận cho công ty.

## 4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### 4.1 Tình hình tài chính:

Tính đến thời điểm 31/12/2018, các chỉ tiêu tài chính của công ty như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm 2018 so với 2017
Doanh thu	40,13	14,49	-63,89%
Giá vốn hàng bán	38,38	10,39	-72,93%
LNTT	1,24	1,76	41,94%
LNST	0,89	1,06	19,1%
Tổng tài sản	81,58	87,58	7,35%
Vốn chủ sở hữu	74,84	75,9	1,42%

Các chỉ tiêu thực hiện năm 2018 đã hoàn thành so với kế hoạch đã được đề ra, một số chỉ tiêu tăng nhẹ so với năm 2017, thể hiện sự nỗ lực hết sức của Ban điều hành công ty trong năm 2018

### 4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	10,78	7,16	
	- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	5,54	6,27	

<b>2</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,08	0,13	
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,09	0,15	
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
	- Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	1,83	0,84	
	- Doanh thu thuần/tổng tài sản	Vòng	0,49	0,17	
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi</b>				
	- Hệ số LN sau thuế/DT thuần	%	4	7,31	
	- Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	2	1,4	
	- Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	%	1	1,21	
	- Hệ số LN hoạt động kinh doanh /DT thuần	%	3,22	12,84	

➤ *Về khả năng thanh toán:*

Hệ số thanh toán trong năm 2018 của KDM nhìn chung không có sự biến động nhiều, vẫn đảm bảo tốt cho hoạt động kinh doanh: hệ số thanh toán ngắn hạn trong năm giảm đi đạt 7,16 lần và hệ số thanh toán nhanh trong năm tăng lên đạt 6,27 lần.

➤ *Về cơ cấu vốn:*

Cơ cấu vốn của Công ty chuyển dịch theo hướng tăng tỷ lệ nợ phải trả trên tổng tài sản và vốn chủ sở hữu, trong đó nợ phải trả chiếm

tỷ trọng 13% tổng tài sản, chiếm tỷ trọng 15% vốn chủ sở hữu. Như vậy, dù cơ cấu vốn có sự chuyển biến khá rõ rệt trong năm qua, tuy nhiên Công ty vẫn duy trì được sự an toàn tài chính; chuyển biến này phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh.

➤ *Về năng lực hoạt động:*

Các hệ số về năng lực hoạt động công ty không có nhiều biến động so với năm 2017, vòng quay các khoản tồn kho giảm xuống còn 0,84 vòng so với năm 2017 đạt 1,83 vòng, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn trong đà phát triển bình thường, duy trì ổn định.

➤ *Về khả năng sinh lợi:*

Khả năng sinh lợi trong năm 2018 của Công ty vẫn tiếp tục xu hướng phát triển ổn định, nhìn chung các chỉ số về khả năng sinh lời không có nhiều biến động so với năm 2017, trong đó tỷ suất sinh lợi trên vốn chủ sở hữu và trên tài sản lần lượt là 1,4%; 1,21%.

## 5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

### 5.1 Cổ phần:

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam

Mã cổ phiếu: KDM

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đồng/cổ phiếu

Tổng số cổ phiếu phát hành: 7.100.000 cổ phiếu

Số cổ phiếu đang lưu hành: 7.100.000 cổ phiếu

Số cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu

### 5.2 Cơ cấu cổ đông:

#### 5.2.1 Cơ cấu cổ đông lớn, cổ đông nhỏ

STT	Cổ đông	Số lượng nắm giữ	Giá trị cổ phiếu (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông lớn	1.080.000	10.800.000.000	15.211%
2	Cổ đông nhỏ	6.020.000	60.200.000.000	84.789%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>7.100.000</b>	<b>71.000.000.000</b>	<b>100%</b>

### 5.2.2 Cơ cấu cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân

STT	Cổ đông	Số lượng nắm giữ	Giá trị cổ phiếu (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông tổ chức	295.530	2.955.300.000	4.1624%
2	Cổ đông cá nhân	6.804.470	68.044.700.000	95.8376%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>7.100.000</b>	<b>71.000.000.000</b>	<b>100%</b>

### 5.2.3 Cơ cấu cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài

STT	Cổ đông	Số lượng nắm giữ	Giá trị cổ phiếu (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	7.074.224	7.074.224	99.967%
	Nhà nước	0	0	0%
	Khác	7.074.224	7.074.224	99.967%
2	Cổ đông nước ngoài	25.776	257.760.000	0.363%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>7.100.000</b>	<b>71.000.000.000</b>	<b>100%</b>

### 5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2018, công ty không thay đổi vốn điều lệ.

### 5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Trong năm 2018, Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

### 5.5 Các chứng khoán khác:

Hiện tại, không có loại chứng khoán khác ngoài cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam.

## III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

### 1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	So sánh 2018/2017
1	Doanh thu	40,13	14,49	-63,89%
2	LNTT	1,24	1,76	41,94%
3	LNST	0,89	1,06	19,1%
4	Vốn chủ sở hữu	74,84	75,9	1,42%

Năm qua, mặc dù doanh thu thấp hơn năm 2017 nhưng do cắt giảm được chi phí nên lợi nhuận trước thuế của công ty tăng 41,94% so với năm 2017. Các chỉ tiêu còn lại so với năm trước có sự tăng nhẹ, thể hiện sự nỗ lực phấn đấu của Ban điều hành công ty trong năm 2018. Điều này cho thấy sự thay đổi tích cực ở kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, góp phần giúp công ty hoàn tốt kế hoạch sản xuất năm đã được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

## 2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### 2.1 Tình hình tài sản

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	So sánh 2018/2017
1	Tài sản ngắn hạn	81.426.018.940	29.589.470.790	175,2%
2	Tài sản dài hạn	6.158.417.936	51.985.737.624	-88,2%
3	Tổng tài sản	87.584.436.876	81.575.208.414	7,4%

Năm 2018, giá trị tổng tài sản của CTCP Đầu tư HP Việt Nam đạt hơn 87,5 tỷ đồng tăng 7,4% so với năm 2017. Tại thời điểm 31/12/2018, tài sản ngắn hạn của công ty đạt hơn 81,4 tỷ đồng chiếm 92,97% trong cơ cấu tài sản, tăng 175,2% so với năm 2017, tài sản dài hạn của Công ty giảm 88,2% do công ty đã giảm các khoản đầu tư tài chính dài hạn bằng việc thoái toàn bộ vốn góp tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Đại Nam Việt, Công ty Cổ phần Chế biến Lâm sản THT, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Quản lý Môi trường Đô thị Kỳ Anh.

### 2.2 Tình hình nợ phải trả

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	So sánh 2018/2017
1	Nợ ngắn hạn	11.366.930.214	4.490.638.695	153,1%
2	Nợ dài hạn	320.750.000	2.246.914.388	-85,7%
3	Tổng nợ	11.687.680.214	6.737.553.083	73,5%



Tổng nợ của CTCP Đầu tư HP Việt Nam trong năm 2018 là đồng hơn 11,6 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2017, chủ yếu là nợ ngắn hạn chiếm 97,25%. Khoản mục nợ dài hạn của Công ty trong năm có xu hướng giảm xuống còn 0,32 tỷ đồng. Các tài sản của Công ty có tính thanh khoản, cộng với việc độ tín nhiệm tín dụng giúp áp lực tài chính của Công ty giảm thiểu đáng kể. Tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với các nhà cung cấp và Nhà nước.

### 3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Trong năm 2018, Công ty có sự thay đổi nhân sự chủ chốt như sau: thay đổi thành viên Hội đồng quản trị và Trưởng ban kiểm soát. Các chính sách quản lý được giữ nguyên, tạo sự đồng bộ, nhất quán theo định hướng chung đã được định rõ của Đại hội đồng cổ đông và Ban lãnh đạo.

### 4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Dựa vào các kết quả của năm 2018 của Công ty cổ phần Đầu tư HP Việt Nam các chỉ tiêu tài chính đã có sự cải thiện so với năm 2017, bước đầu thu được tín hiệu tích cực. Vì vậy trong năm 2018, Ban giám đốc sẽ tập trung vào các mảng sau:

*Đơn vị: tỷ đồng*

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019
1	Doanh thu	90
2	Lợi nhuận trước thuế	8,75
3	Lợi nhuận sau thuế	7
4	Tổng tài sản	105,1
5	Vốn chủ sở hữu	91,08
6	Cổ tức	10%

Để đạt được mục tiêu đó, Công ty đã đề ra các giải pháp để thực hiện kế hoạch năm 2019 như sau:

- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2019 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 và đạt mức tăng trưởng cao;
- Đổi mới chính sách lương thưởng, chính sách nhân viên, cơ chế phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính;
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ và cử cán bộ đi học nâng cao nghiệp vụ;

## **5. TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY**

Công ty luôn coi trọng yếu tố trách nhiệm về môi trường và đối với xã hội, bằng việc chủ động tổ chức các hoạt động đóng góp tích cực, các chương trình thiện nguyện trong địa bàn hoạt động của Công ty. Ngoài ra, song song với việc tạo công ăn việc làm cho lao động, là góp phần xây dựng cơ sở hạ tầng, phương tiện kỹ thuật, cùng với đó là bảo vệ môi trường.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

### **1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

Mặc dù năm 2018 tiếp tục là một năm có nhiều sự thay đổi trong các vị trí quan trọng HĐQT và Ban Giám đốc nhưng các hoạt động vẫn có sự liên kết chặt chẽ, mang lại những kết quả tích cực cho Công ty.

### **2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

Ban giám đốc, đã tham gia đầy đủ và nghiêm túc lắng nghe ý kiến chỉ đạo của

hội đòi quản trị trong các cuộc họp giao ban hàng quý. Trong năm 2018, Ban giám đốc đã có nhiều nỗ lực đáng ghi nhận, Ban giám đốc đã sát sao hơn trong việc quản lý bán hàng và doanh nghiệp nên giảm được chi phí đáng kể và gia tăng được lợi nhuận sau thuế cho công ty.

### 3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2019, HĐQT sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty;
- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2018 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 và đạt mức tăng trưởng cao;
- Tăng cường năng lực tài chính bằng việc thực hiện các giải pháp huy động vốn qua sản giao dịch chứng khoán, thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu.

Tình hình kinh tế năm 2019 tiếp tục được dự đoán có nhiều thuận lợi khi được hưởng lợi từ tác động của chiến tranh thương mại và tiềm năng mang lại từ các hiệp định mới như CPTPP, các FTAS khác. Bên cạnh những tín hiệu đầy khả quan của năm 2019, vẫn còn đó những sự thiếu ổn định xuất phát từ yếu tố chính trị, đe dọa sự phát triển kinh tế toàn cầu. Công ty với kinh nghiệm hoạt động thực tiễn đã hiểu rõ các tồn tại và những thế mạnh của mình; với một đội ngũ cán bộ công nhân viên luôn nỗ lực hoàn thành tốt các công việc, có tinh thần đổi mới mạnh mẽ vì lợi ích và sự phát triển Công ty... Hội đồng Quản trị tin tưởng tập thể cán bộ công nhân viên sẽ tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ đặt ra trong năm 2019.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

## 1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ
Lê Khánh Trình	Chủ tịch HĐQT	08/07/1981	360.000	5,07%
Cao Hoài Thanh	Phó chủ tịch HĐQT	11/03/1972	360.000	5,07%
Khiếu Xuân Khương	TV HĐQT, kiêm Tổng Giám Đốc	19/03/1986	360.000	5,07%
Lê Thị Hạnh Nguyễn	Thành viên HĐQT	13/12/1983	250.000	3,52%
Kiều Đức Lâm	Thành viên HĐQT độc lập	01/05/1958	0	0%

#### ❖ Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng Quản trị:

##### Chủ tịch HĐQT: Ông Lê Khánh Trình

Ngày, tháng, năm sinh: 08/07/1981

Nơi sinh: Tuyên Quang

Trình độ chuyên môn: Đại học

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam: Chủ tịch Hội đồng quản trị

**Quá trình công tác:**

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ T4/2000 đến T4/2001	Cán bộ chiến sỹ	Công an huyện Yên Minh – Công an trồng cây
Từ T5/2001 đến T8/2005	Trình sát	Phòng PB11 – Công an tỉnh Hà Giang
Từ T9/2001 đến T9/2008	Học viên	Học viện An Ninh Nhân dân
Từ T10/2008 đến T11/2017	Trình sát	Công an quận Hai Bà Trưng – Công an thành phố Hà Nội
Từ T1/2018 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Trường Tiền Holdings
Từ T1/2018 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần Tập đoàn Trường Tiền
Từ T12/2018 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam

Hành vi vi phạm pháp luật: Không  
 Các khoản nợ đối với Công ty: Không  
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Công ty  
 Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không

**Phó Chủ tịch HĐQT: Ông Cao Hoài Thanh**

Ngày, tháng, năm sinh: 11/03/1972

Nơi sinh: Thanh Hóa

Trình độ chuyên môn: Cao học- Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA)

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

**Quá trình công tác:**

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 1996 đến T2/2007	- Phụ trách triển khai dự án - Trưởng phòng kỹ thuật Tài Chính. - Giám đốc dự án khối Tài Chính Công.	Công ty Hệ thống thông tin FPT
Từ T2/2007 đến T7/2007	Thành viên ban thành lập công ty chứng khoán	Ban Kế hoạch tài chính FPT
Từ T7/2007 đến T4/2008	Giám đốc Môi giới OTC	Công ty cổ phần chứng khoán FPT
Từ T4/2008 đến T4/2009	Giám đốc điều hành chi nhánh Đà Nẵng	Công ty cổ phần chứng khoán FPT
Từ T4/2009 đến T8/2010	Giám đốc phát triển kinh doanh	Công ty cổ phần chứng khoán FPT

Từ T12/2009 đến nay	Chủ tịch hội đồng quản trị - Tổng giám đốc	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển nhà và đô thị Phú Gia
Từ T5/2010 đến T5/2012	Chủ tịch hội đồng quản trị	Công ty cổ phần đầu tư Quốc tế Phú Gia Trường Sinh (CHDCNN Lào)
Từ T5/2010 đến T5/2012	Chủ tịch hội đồng quản trị	Công ty cổ phần khoáng sản Phú Gia
Từ T1/2013 đến T6/2016	Giám đốc phát triển kinh doanh/Trợ lý Tổng giám đốc	Công ty cổ phần chứng khoán ngân hàng Sài Gòn thương tín (Sacombank-SBS)
Từ T6/2016 đến nay	Tổng giám đốc	Công ty TNHH One Capital
Từ T6/2017 đến nay	Chủ tịch hội đồng thành viên	Công ty TNHH Dragonbank
Từ T7/2017 đến nay	Chủ tịch	The capital Group inc (Belize)
Từ T11/2018 đến nay	Chủ tịch hội đồng quản trị	Lotus Capital
Từ T11/2018 đến nay	Phó chủ tịch hội đồng quản trị	Công ty CP Tập đoàn Trường Tiền

Hành vi vi phạm pháp luật: Không  
 Các khoản nợ đối với Công ty: Không  
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Công ty  
 Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không

- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc: Ông Khiếu Xuân Khương (như trên)
- Thành viên HĐQT: Bà Lê Thị Hạnh Nguyên (như trên)

**Thành viên HĐQT độc lập: Ông Kiều Đức Lâm**

Ngày, tháng, năm sinh: 01/05/1958

3) Nơi sinh: Xã Chiềng Ly, Huyện Thuận Châu, Sơn La.

8) Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ kinh tế

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam: Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

**Quá trình công tác:**

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 1981 đến năm 1983	Giảng viên	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
Từ năm 1983 đến năm 1986	Trưởng Phòng kế hoạch	Sở Lương thực Sơn La
Từ năm 1986 đến năm 1988	Phó chủ tịch	UBND huyện Mường La, Sơn La
Từ năm 1988 đến năm 1990	Phó Chánh Văn Phòng	UBND Tỉnh Sơn La
Từ năm 1990 đến năm 1994	Giám đốc Sở	Sở NN&PTNT Tỉnh Sơn La



Từ năm 1994 đến năm 1998	Bí thư	Huyện ủy Sông Mã, Sơn La
Từ năm 1998 đến năm 2000	Trưởng ban	Ban tuyên giáo Tỉnh Ủy Sơn La
Từ năm 2001 đến năm 2015	Phó Tổng giám đốc	Ngân hàng Viettinbank
Từ T12/2018 đến nay	Thành viên HĐQT độc lập	Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam

Hành vi vi phạm pháp luật: Không  
 Các khoản nợ đối với Công ty: Không  
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Công ty  
 Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không

### 1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

### 1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các cuộc họp của HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Lê Khánh Trình	Chủ tịch HĐQT	02/08	25%	Mới được bổ nhiệm ngày 22/12/2018
2	Cao Hoài Thanh	Phó chủ tịch HĐQT	02/08	25%	Mới được bổ nhiệm ngày 22/12/2018
3	Khiếu Xuân Khương	TV HĐQT, kiêm Tổng Giám Đốc	02/08	25%	Mới được bổ nhiệm ngày 22/12/2018

4	Lê Thị Hạnh Nguyễn	Thành viên HĐQT	02/08	25%	Mới được bổ nhiệm ngày 22/12/2018
5	Kiều Đức Lâm	Thành viên HĐQT độc lập	02/08	25%	Mới được bổ nhiệm ngày 22/12/2018

Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT trong năm 2018:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2018/KDM/NQ- HĐQT	09/03/2018	Thông qua việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018
2	02/2018/KDM/NQ- HĐQT	15/03/2018	Thông qua việc miễn nhiệm kế toán trưởng với bà Lại Thị Thùy và bổ nhiệm bà Trần Thị Toan thay thế
3	03/2018/KDM/NQ- HĐQT	28/03/2018	Miễn nhiệm, bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT và thay đổi giám đốc kiêm người đại diện theo pháp luật
4	02/2018/KDM/NQ- HĐQT	24/05/2018	Nghị quyết của HĐQT về việc triệu tập họp ĐHCĐ bất thường lần 1 năm 2018
5	12/2018/KDM/NQ- HĐQT	13/06/2018	Nghị quyết của HĐQT về việc mở công ty con và thông qua ĐHCĐ bất thường lần 1 năm 2018
6	04/2018/KDM/NQ- HĐQT	14/11/2018	Thông qua việc tổ chức họp Đại hội cổ đông bất thường lần 2 năm 2018
7	05/2018/KDM/NQ- HĐQT	24/12/2018	Miễn nhiệm, bổ nhiệm Tổng Giám đốc kiêm người đại diện theo pháp luật và bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc

8	06/2018/KDM/NQ- HDQT	25/12/2018	Thông qua việc miễn nhiệm kế toán trưởng với bà Trần Thị Toan và bổ nhiệm bà Tống Thị Huệ thay thế
---	-------------------------	------------	--

Trong năm 2018 HĐQT đã tổ chức các phiên họp, ban hành các Nghị Quyết, HĐQT luôn giám sát việc thực hiện của Ban Điều hành trong công việc về hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty, cũng như giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của HĐQT đã được thông qua.

#### **1.4 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành**

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đã đưa ra những đánh giá, ý kiến khách quan, tích cực tham gia quản trị công ty, hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông giao phó nhằm mục tiêu cuối cùng là để kiện toàn công tác quản trị công ty.

## **2. BAN KIỂM SOÁT**

### **2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ
1	Vũ Văn Hùng	Trưởng BKS	15/05/1968	0	0%
2	Nguyễn Thành Việt	Thành viên BKS	01/1994	0	0%
3	Đỗ Việt Anh	Thành viên BKS	12/10/1989	0	0%

### **2.1 Hoạt động của Ban kiểm soát**

Trong năm 2018, với quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Hoạt động giám sát đã được tiến hành thường xuyên, kiểm tra, giám sát thông qua các hoạt động sau:

- Kiểm tra giám sát tuân thủ Quy định của pháp luật và Điều lệ KDM trong quản trị điều hành Công ty thông qua giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị và quy chế nội bộ Công ty của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

- Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty để kịp thời có những kiến nghị phù hợp, tham gia công tác kiểm kê định kỳ để thẩm định tình hình tài sản và nguồn vốn của Công ty.

- Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, kiểm soát thủ tục, trình tự ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy trình.

Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của BKS quy định tại điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật khác, năm 2018 BKS đã hợp phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trên các lĩnh vực hoạt động của công ty, thống nhất kế hoạch kiểm soát 2018. Định kì hàng tháng BKS đã tiến hành kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh. Qua quá trình giám sát, BKS nhận thấy các thành viên HĐQT và Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên thông qua. Các nghị quyết của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định tại điều lệ Công ty

### **3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT**

#### ***3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích***

Hiện nay, công ty đang trong quá trình tái cơ cấu, cần nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, HĐQT và BKS nhận thấy cần cam kết lâu dài và tập trung giải quyết dứt điểm những kế hoạch đã đặt ra. Do đó, HĐQT và BKS đề xuất không nhận thù lao và chi phí hoạt động trong năm 2018.

#### ***3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ*** (Không có)

#### ***3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ*** (Không có)

### 3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Năm 2018, Công ty không có nội dung nào chưa thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý công ty.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Công ty TNHH Kiểm toán TTP là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty có ý kiến như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của *Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam* tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”

### 2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

*(Đăng tải trên website của công ty)*

Xác nhận của đại diện theo pháp luật  
của Công ty



TỔNG GIÁM ĐỐC

KHIẾU XUÂN KHƯƠNG